

Số: /QĐ-SGDĐT

Khánh Hòa, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố kết quả đánh giá, xếp hạng
công tác cải cách hành chính năm 2025 của đơn vị trực thuộc Sở

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về sửa đổi, bổ sung điểm 3.18, 3.55, 3.56 khoản 3 Điều 1 Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 1384/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Công văn số 2095/SGDĐT-VP ngày 05/11/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định đánh giá, xếp hạng cải cách hành chính Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kết quả đánh giá, xếp hạng thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025 của đơn vị trực thuộc Sở (theo phụ lục đính kèm). Kết quả này là cơ sở để đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng đối với đơn vị trực thuộc Sở năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở; đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đình Thuần

**XẾP HẠNG CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /12/2025
của Sở Giáo dục và Đào tạo

STT	ĐƠN VỊ	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM TỰ CHẤM	ĐIỂM THẨM ĐỊNH	CHỈ SỐ CCHC (%)	XẾP HẠNG CCHC
1	Trung tâm GDTX Cam Ranh	100	89	90,1	90,1	Tốt
2	Trung tâm GDTX Ninh Hòa	100	92	89,1	89,1	Tốt
3	Trung tâm GDTX tỉnh Khánh Hòa	100	94	90	90	Tốt
4	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Phan Rang	100	89,5	86,5	86,5	Tốt
5	Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Khánh Hòa	100	89	87,8	87,8	Tốt
6	Trung tâm Phục hồi chức năng – Giáo dục trẻ em khuyết tật	100	86	85,1	85,1	Tốt
7	Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT Ninh Thuận	100	85	78,8	78,8	Khá
8	Trường Phổ thông DTNT THCS và THPT Pi Năng Tắc	100	88	87,1	87,1	Tốt
9	Trường Phổ thông DTNT THPT Khánh Hòa	100	92	87,6	87,6	Tốt
10	Trường THCS và THPT Bác Ái	100	95,5	87,6	87,6	Tốt
11	Trường THCS và THPT Đặng Chí Thanh	100	89	87,8	87,8	Tốt
12	Trường THCS và THPT Nguyễn Văn Linh	100	87	87,85	87,85	Tốt
13	Trường THCS và THPT Trần Hưng Đạo	100	92	77,75	77,75	Khá
14	Trường THCS&THPT Nguyễn Thái Bình	100	89	87,25	87,25	Tốt
15	Trường THPT An Phước	100	78,5	79,5	79,5	Khá
16	Trường THPT Chu Văn An	100	87,5	81,6	81,6	Khá

17	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Đông Hải	100	88,5	86,7	86,7	Tốt
18	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn - Nam Nha Trang	100	85	75,85	75,85	Khá
19	Trường THPT Đoàn Thị Điểm	100	92	91,1	91,1	Tốt
20	Trường THPT Hà Huy Tập	100	96	88,1	88,1	Tốt
21	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	100	90	87,5	87,5	Tốt
22	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	100	92	88,4	88,4	Tốt
23	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	100	94	90,8	90,8	Tốt
24	Trường THPT Khánh Sơn	100	91	89,7	89,7	Tốt
25	Trường THPT Lạc Long Quân	100	94	91,4	91,4	Tốt
26	Trường THPT Lê Duẩn	100	80	84,2	84,2	Khá
27	Trường THPT Lê Hồng Phong	100	94	90	90	Tốt
28	Trường THPT Lê Thánh Tôn	100	93	89,2	89,2	Tốt
29	Trường THPT Lý Tự Trọng	100	94	85	85	Tốt
30	Trường THPT Ngô Gia Tự	100	90	88,8	88,8	Tốt
31	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	100	89	90,4	90,4	Tốt
32	Trường THPT Nguyễn Du - Bắc Ninh Hòa	100	89	86	86	Tốt
33	Trường THPT Nguyễn Du – Ninh Sơn	100	100	87,9	87,9	Tốt
34	Trường THPT Nguyễn Huệ - Cam Lâm	100	92	90	90	Tốt
35	Trường THPT Nguyễn Huệ - Ninh Phước	100	88	77,8	77,8	Khá
36	Trường THPT Nguyễn Thái Học	100	89	87	87	Tốt
37	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	100	96	87,6	87,6	Tốt
38	Trường THPT Nguyễn Thiện Thuật	100	93	92	92	Tốt
39	Trường THPT Nguyễn Trãi - Ninh Hòa	100	91	90,7	90,7	Tốt
40	Trường THPT Nguyễn Trãi – Phan Rang	100	89	80	80	Khá

41	Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi	100	89	88,8	88,8	Tốt
42	Trường THPT Ninh Hải	100	90	90,2	90,2	Tốt
43	Trường THPT Phạm Văn Đồng - Nha Trang	100	94	89,6	89,6	Tốt
44	Trường THPT Phạm Văn Đồng - Phước Hậu	100	90	85,2	85,2	Tốt
45	Trường THPT Phan Bội Châu - Cam Ranh	100	90	89,1	89,1	Tốt
46	Trường THPT Phan Bội Châu - Thuận Bắc	100	88,5	86,4	86,4	Tốt
47	Trường THPT Phan Chu Trinh	100	88	90	90	Tốt
48	Trường THPT Tháp Chàm	100	81,5	83,85	83,85	Khá
49	Trường THPT Tô Văn Ôn	100	91	87,4	87,4	Tốt
50	Trường THPT Tôn Đức Thắng - Nam Ninh Hòa	100	89	89,1	89,1	Tốt
51	Trường THPT Tôn Đức Thắng – Xuân Hải	100	88	86	86	Tốt
52	Trường THPT Trần Bình Trọng	100	92	89,4	89,4	Tốt
53	Trường THPT Trần Cao Vân	100	90	89,3	89,3	Tốt
54	Trường THPT Trần Hưng Đạo	100	90	89,6	89,6	Tốt
55	Trường THPT Trần Quý Cáp	100	92	89,6	89,6	Tốt
56	Trường THPT Trường Chinh	100	92	90,5	90,5	Tốt
57	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	100	89	87,8	87,8	Tốt
58	Trường Trung cấp Du lịch - Kỹ thuật Cam Ranh	100	90	90	90	Tốt
59	Trường Trung cấp Kinh tế Khánh Hòa	100	90	91,1	91,1	Tốt
60	Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Sơn	100	92	88,8	88,8	Tốt
61	Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh	100	92	91,1	91,1	Tốt
62	Trường Trung cấp Nghề Diên Khánh	100	94	91,1	91,1	Tốt

63	Trường Trung cấp Nghề Ninh Hòa	100	92	90,2	90,2	Tốt
64	Trường Trung cấp Nghề Vạn Ninh	100	88,5	88,5	88,5	Tốt

Kết quả: Tốt: 55 đơn vị.
 Khá: 09 đơn vị.